

Chiến lược hiện đại hóa Việt Nam trong kỷ nguyên AI: Phản tư từ mô hình phương Tây và Trung Quốc

Vietnam's modernization strategy in the AI era: Reflections from Western and Chinese models

TS. TRẦN SƠN TÙNG

Đại học Quốc gia Hà Nội

Email: tungtranhp90@gmail.com

TS. TRẦN TRÚC LY

Đại học Quốc gia Hà Nội

Email: Trucly0402@gmail.com

Ngày nhận bài: 25/2/2026

Ngày phản biện: 30/2/2026

Ngày duyệt đăng: 20/3/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Khoa học xã hội và nhân văn.

Tóm tắt: Bài viết phân tích bản chất và những hạn chế mang tính hệ thống của mô hình hiện đại hóa phương Tây do “logic tư bản” chi phối. Đồng thời, nghiên cứu làm rõ các đặc trưng của mô hình hiện đại hóa kiểu Trung Quốc với trọng tâm là năng lực quản trị quốc gia hiện đại, mục tiêu thịnh vượng chung và sự bứt phá về công nghệ. Trên cơ sở phản tư lịch sử và tham chiếu kinh nghiệm quốc tế, bài viết đề xuất chiến lược hiện đại hóa toàn diện cho Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong đó nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết phải lấy Trí tuệ nhân tạo (AI) làm động lực đột phá cho tăng trưởng kinh tế và đổi mới quản trị, kết hợp hài hòa với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Qua đó, Việt Nam kiến tạo một mô hình phát triển độc lập, tự chủ, công bằng và bền vững để hiện thực hóa mục tiêu năm 2045.

Từ khóa: hiện đại hoá; trí tuệ nhân tạo (AI); mô hình phương Tây; kinh nghiệm Trung Quốc; Việt Nam.

Abstract: This article analyzes the nature and systemic limitations of the Western modernization model driven by the “logic of capital.” At the same time, it clarifies the characteristics of the Chinese model of modernization, focusing on modern state governance capacity, the goal of common prosperity, and technological breakthroughs. Based on historical reflection and international experience, the article proposes a comprehensive modernization strategy for Vietnam in the era of national advancement. It emphasizes the urgent need to leverage artificial intelligence (AI) as a breakthrough driver for economic growth and governance innovation, while harmoniously preserving national cultural identity. Accordingly, Vietnam can build an independent, autonomous, equitable, and sustainable development model to achieve its 2045 goals.

Keywords: modernization; artificial intelligence (AI); Western model; Chinese experience; Vietnam.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh mô hình hiện đại hóa phương Tây đang bộc lộ những khủng hoảng mang tính hệ thống về giá trị và sinh thái, sự trỗi dậy của mô hình Trung Quốc đã đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc định vị lại con đường phát triển cho các quốc gia đi sau. Bài viết tập trung phân tích bản chất “logic tư bản” của phương Tây và kinh nghiệm quản trị hiện đại của Trung Quốc, từ đó làm rõ cơ sở thực tiễn cho chiến lược hiện đại hóa của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.1. Bản chất cốt lõi của hiện đại hóa và sự khủng hoảng hệ thống của mô hình phương Tây

Hiện đại hóa thời kỳ đầu đã thành công trong việc giúp con người thoát khỏi sự trôi buộc từ nghèo đói kinh niên, áp bức chính trị chuyên chế và sự kiểm soát tinh thần của thần quyền phong kiến, nhưng chính nó lại vô tình tạo ra sự sùng bái lợi ích vật chất thái quá và kích thích sự tham lam vô hạn (Jiang Chang, 2025). Trong thể giới quan của chủ nghĩa tự do phương Tây, hiện đại hóa bị “vật chất hóa” (materialization) một cách triệt để. Lịch sử đã chứng minh vấn đề tiêu cực mang tính bản chất của xã hội công nghiệp phương Tây là sự bành trướng của chủ nghĩa thực dụng và tính duy lý công cụ, khiến đời sống tinh thần của con người hiện đại rơi vào trạng thái trống rỗng dù sống trong sự dồi dào về vật chất (Wang

Wei, 2025).

Hệ lụy của logic lấy tư bản làm trung tâm này chính là sự gia tăng không ngừng của bất bình đẳng xã hội mang tính cấu trúc, từ đó dẫn tới việc “hiệu ứng Matthew” trở nên khốc liệt trong lòng các nước phát triển, nơi mà tài sản xã hội tập trung vào tay một nhóm thiểu số siêu giàu, tạo ra sự phân hóa giàu nghèo cực đoan và làm xói mòn nền tảng đồng thuận xã hội (Zhou Wen & Xiao Yufei, 2021). Điều này không chỉ gây ra các cuộc khủng hoảng tài chính mang tính chu kỳ như năm 2008 mà còn dẫn đến sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy, sự phân cực chính trị và hỗn loạn xã hội. Bên cạnh đó, khi quản trị quốc gia đánh mất tính chính danh do phục vụ sai mục đích, không đặt mục đích vì quyền lợi của toàn thể nhân dân lên hàng đầu, hệ thống đó sẽ dễ rơi vào trạng thái khủng hoảng, nơi mọi cải cách tiến bộ đều bị ngăn cản bởi các rào cản lợi ích ích kỷ.

2.2. Hiện đại hóa kiểu Trung Quốc - hình thái văn minh mới và logic quản trị hiện đại

Hiện đại hóa kiểu Trung Quốc đã phá vỡ sự kìm kẹp của diễn ngôn phương Tây, tiến hành hiện đại hoá theo phương thức “song hành” (phát triển đồng thời nhiều lĩnh vực) (Sun Daiyao, 2021). Khung lý luận về hiện đại hóa kiểu Trung Quốc được xác lập dựa trên năm đặc trưng mang tính thời đại: (1) hiện đại hóa với quy mô dân số khổng lồ; (2) hướng tới sự thịnh vượng chung cho toàn thể nhân dân; (3) hài hòa giữa văn minh vật chất và tinh thần; (4) cộng sinh hài hòa giữa con người và thiên nhiên; (5) theo đuổi con đường phát triển hòa bình (Song Caifa, 2022). Trong đó, mục tiêu “thịnh vượng chung” (Common Prosperity, 共同富裕) được đặt lên hàng đầu như một sự sửa lỗi cho những thiếu sót của chủ nghĩa tư bản, coi sự giàu có của nhân dân không chỉ là mục tiêu kinh tế mà còn là nhiệm vụ chính trị tối cao (Zhou Wen & Xiao Yufei, 2021).

Sức mạnh thực tiễn của mô hình Trung Quốc nằm ở việc xây dựng thành công Hệ thống quản trị quốc gia hiện đại (State Governance System - SGS). SGS như một hệ thống chức năng phức hợp, bao gồm sự phối hợp nhịp nhàng giữa “bàn tay hữu hiệu” của nhà nước và “thị trường hiệu quả” (Sun Daiyao, 2021). Trung Quốc không phủ nhận thị trường nhưng cũng không để thị trường chi phối mù quáng đời sống xã hội. Quản trị quốc gia hiện đại ở đây đồng nghĩa với việc tối ưu hóa năng lực ra quyết định dựa trên khoa học, pháp trị và sự đồng thuận xã hội cao độ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thành tựu xóa nghèo gần 100 triệu người dân được coi là công cuộc giảm nghèo có quy mô lớn nhất trong lịch sử (Đinh Văn Trung,

2025) là minh chứng rõ nét nhất cho hiệu quả của hệ thống SGS này.

Một yếu tố quyết định khác trong cuộc bút phá của Trung Quốc chính là việc làm chủ cuộc cách mạng công nghệ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI). Trung Quốc đã chuyển mình mạnh mẽ và bước vào giai đoạn sáng tạo công nghệ mang tính dẫn dắt (2012 - nay), tập trung vào 10 lĩnh vực then chốt như chip bán dẫn, hàng không vũ trụ, thiết bị vận tải đường biển tiên tiến, năng lượng mới... hướng đến năm 2030 sẽ trở thành quốc gia dẫn đầu về đổi mới trên toàn cầu với tỷ trọng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D) trong GDP tăng lên 2,8% (Lê Đức Nguyên, 2025). Tháng 8 năm 2025, Trung Quốc cũng đã ban hành văn bản Ý kiến của Quốc Vụ Viện về việc triển khai thực hiện sâu sắc hành động “AI+” nhấn mạnh việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, sản xuất, v.v., trong đó bao gồm cả việc nâng cao năng lực quản trị, thúc đẩy xây dựng hệ thống quản trị an ninh công cộng đa chủ thể, quản lý an ninh trật tự xã hội (Văn phòng Thông tin Mạng Internet Quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, 2025).

Ngoài ra, nền tảng văn hóa truyền thống cũng đóng vai trò là “mỏ neo” tư tưởng vững chắc, giúp Trung Quốc hiện đại hóa mà không bị mất đi bản sắc. Triết lý “Trung hòa vị dục” (中和位育) nhấn mạnh việc phát triển hài hòa, toàn diện về cả vật chất lẫn tinh thần, đã cung cấp cho Trung Quốc một khung tư duy linh hoạt để tiếp nhận cái mới mà vẫn giữ gìn bản sắc dân tộc, không chỉ hướng tới sự thịnh vượng kinh tế và tiến bộ xã hội, mà còn chú trọng đến công bằng và công lý xã hội (Shen Xiangping, 2022). Văn hóa không phải là vật cản, mà là nguồn lực nội sinh giúp Trung Quốc xây dựng được một hệ giá trị hiện đại đậm chất phương Đông, tạo nên sức mạnh mềm to lớn trên trường quốc tế. Việc kiên trì “tự tin văn hóa” đã giúp quốc gia này xây dựng được một hình thái văn minh mới, nơi logic phát triển dựa trên sự hợp tác cùng có lợi và sự hài hòa giữa các yếu tố đối lập.

Có thể thấy, sự thành công của hiện đại hóa kiểu Trung Quốc đã cung cấp một “phương án Trung Quốc” mang tính tham khảo cho các quốc gia đang phát triển trên thế giới, cho thấy con đường dẫn đến thịnh vượng là đa dạng và mỗi dân tộc đều có quyền tự viết nên trang sử hiện đại của chính mình.

2.3. Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình - chiến lược hiện đại hóa toàn diện dựa trên AI

Trên cơ sở nhận diện sâu sắc những hạn chế từ “logic tư bản” trong hiện đại hoá của phương Tây, đồng thời tham chiếu những thành tựu đột phá từ mô hình hiện đại

hoá kiểu Trung Quốc, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để định hình một con đường đi riêng biệt mang tính đột phá. Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc không cho phép lặp lại sai lầm về sự phát triển thiếu bền vững của các nước đi trước, cũng không thể sao chép máy móc bất kỳ khuôn mẫu sẵn có nào. Đòi hỏi cấp thiết hiện nay là phải kiến tạo một chiến lược hiện đại hóa mang bản sắc Việt Nam: Độc lập, tự chủ và lấy khoa học công nghệ làm mũi nhọn. Trong bối cảnh đó, Trí tuệ nhân tạo (AI) không đơn thuần là công cụ kỹ thuật, mà phải trở thành đòn bẩy chiến lược để Việt Nam thực hiện cú “nhảy vọt về chất” trong lực lượng sản xuất, tái định nghĩa năng lực quản trị quốc gia và hiện thực hóa khát vọng trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045.

Nhiệm vụ then chốt đầu tiên của Việt Nam là hiện đại hóa năng lực quản trị quốc gia thông qua việc kiến tạo một “Chính phủ thông minh dựa trên AI”. Việt Nam cần thực hiện một cuộc cách mạng trong bộ máy hành chính, chuyển đổi từ mô hình quản lý thủ công, phân tán sang quản trị dựa trên dữ liệu thực (real - time governance). Một chính phủ số thực thụ không chỉ dừng lại ở việc đưa các thủ tục lên mạng Internet, mà phải là sự tái cấu trúc lại toàn bộ quy trình ra quyết định dưới sự hỗ trợ của các thuật toán thông minh và dữ liệu lớn. AI sẽ giúp Chính phủ phân tích chính xác các biến động của nền kinh tế, dự báo rủi ro an ninh và tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực quốc gia một cách minh bạch, hiệu quả nhất, từ đó tạo ra một môi trường kiến tạo phát triển đầy sức sống và công bằng.

Về mặt kinh tế, hiện đại hóa của Việt Nam phải là sự chuyển dịch mạnh mẽ từ mô hình thâm dụng lao động và tài nguyên sang mô hình tăng trưởng dựa trên “thâm dụng trí tuệ AI”. Để thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình và tránh tình trạng phi công nghiệp hóa sớm, Việt Nam cần định vị mình là một mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị công nghệ cao toàn cầu. Việc đầu tư trọng điểm vào các ngành như thiết kế bán dẫn, phát triển phần mềm AI và các ngành dịch vụ tri thức chất lượng cao là con đường tất yếu. Đặc biệt, Việt Nam cần phát triển “AI chủ quyền” - hệ thống trí tuệ nhân tạo được xây dựng trên nền tảng ngôn ngữ và dữ liệu văn hóa Việt Nam.

Bên cạnh đó, Việt Nam phải kiên trì con đường “Hiện đại hóa xanh” dưới sự hỗ trợ mạnh mẽ của AI để tránh các vết xe đổ về sinh thái do mô hình hiện đại hoá kiểu cũ gây ra. Việt Nam cần xây dựng các đô thị thông minh bền vững, nơi công nghệ phục vụ con người trong một môi trường sống hài hòa với thiên nhiên. Ngoài ra, nền tảng văn hóa dân tộc với các giá trị nhân văn truyền thống

như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết và sự hòa hợp sẽ là “mỏ neo” vững chắc giúp Việt Nam giữ vững định hướng phát triển. Hiện đại hóa kiểu Việt Nam trong giai đoạn mới phải là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa trí tuệ nhân tạo và tâm hồn Việt Nam sâu sắc, tạo ra một hình thái văn minh hiện đại nhưng vẫn tràn đầy hơi thở của dân tộc.

2.4. Những gợi mở chiến lược và giải pháp đột phá cho Việt Nam

Để hiện thực hóa khát vọng vươn mình, Việt Nam cần thực thi những giải pháp mang tính chiến lược và có tính ứng dụng cao, thay đổi từ tư duy quản trị đến phương thức vận hành xã hội. *Thứ nhất*, xác lập một khung pháp lý và thể chế vượt trội cho kỷ nguyên số, hay còn gọi là “Thể chế 4.0”. Việt Nam cần thiết lập một Hội đồng Chiến lược Hiện đại hóa Quốc gia dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, quy tụ những trí tuệ hàng đầu về công nghệ, kinh tế và quản trị để thiết kế các kịch bản phát triển quốc gia dựa trên AI trong thời gian tới. Hội đồng sẽ chịu trách nhiệm xây dựng “Bản đồ số hiện đại hóa”, đảm bảo tính đồng bộ giữa việc phát triển cơ sở hạ tầng vật chất và hạ tầng dữ liệu, đồng thời có thể đưa ra kiến nghị góp ý về các “Đặc khu thử nghiệm chính sách” để khuyến khích các mô hình phát triển dựa trên AI bứt phá mà không bị cản trở bởi một số quy định cũ không còn phù hợp.

Thứ hai, đẩy nhanh tốc độ xây dựng “Hệ sinh thái AI quốc gia” mang tính độc lập và tự chủ. Mặc dù Việt Nam cũng đang xây dựng Trung tâm siêu tính toán AI quốc gia, hệ sinh thái dữ liệu mở và hạ tầng AI với mục đích hướng tới tự chủ và triển khai AI hoá toàn diện (Bảo Nhân dân, 2025), nhưng cần đẩy nhanh tốc độ để bắt kịp với các nước tiên tiến đang tự chủ AI trong bối cảnh khoa học công nghệ ngày nay phát triển nhanh và mạnh mẽ. Việt Nam không thể dựa hoàn toàn vào các nền tảng AI của nước ngoài bởi điều đó đồng nghĩa với việc giao phó chủ quyền dữ liệu và tương lai kinh tế cho các tập đoàn đa quốc gia. “Hệ sinh thái AI quốc gia” sẽ là nguồn tài nguyên vô giá để các doanh nghiệp công nghệ trong nước huấn luyện các mô hình AI đặc thù cho người Việt, từ y tế, giáo dục đến nông nghiệp thông minh. Việc sở hữu một nền tảng “AI chủ quyền” sẽ giúp Việt Nam tự tin hội nhập quốc tế mà không lo bị hòa tan, đồng thời tạo ra một lực đẩy mạnh mẽ cho kinh tế tri thức phát triển bền vững.

Thứ ba, đẩy nhanh việc thực hiện cuộc cách mạng về nguồn nhân lực thông qua chiến dịch “Phổ cập năng lực số và tư duy sáng tạo toàn dân”. Hiện đại hóa chỉ thành công khi nó trở thành sự nghiệp chung và mang lại lợi ích

thiết thực cho toàn dân. Việt Nam cần đưa kiến thức về AI, lập trình và đạo đức số vào chương trình giáo dục phổ thông một cách bắt buộc, đồng thời triển khai các chương trình đào tạo lại kỹ năng số cho hàng chục triệu lao động trong các ngành truyền thống. Sự kết hợp giữa kỹ năng công nghệ đỉnh cao và trí tuệ bản sắc sẽ biến nguồn nhân lực đông đảo thành một động cơ phát triển mạnh mẽ, đưa Việt Nam vượt qua bẫy thu nhập trung bình trong một thời gian ngắn nhất.

Thứ tư, Việt Nam cần xác lập một tư duy hội nhập mới: “Hội nhập chủ động và đóng góp giải pháp toàn cầu”. Trong một thế giới đầy biến động và phân cực, Việt Nam phải định vị mình là một quốc gia có trách nhiệm, chủ động tham gia vào việc xây dựng các luật lệ quốc tế về quản trị AI và phát triển xanh. Chúng ta cần mang tinh thần hòa hợp, trung hòa của văn hóa Việt Nam vào bản nghị sự quốc tế, đề xuất các phương án giải quyết các vấn đề chung của nhân loại bằng trí tuệ và bản lĩnh Việt. Việc quảng bá mô hình hiện đại hóa mang bản sắc Việt Nam - một mô hình thành công về kinh tế, ổn định về chính trị và giàu có về văn hóa - sẽ tạo ra một sức ảnh hưởng quốc tế to lớn, khẳng định vị thế của Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Thứ năm, hiện đại hóa phải đi liền với việc giữ gìn và phát huy “mạch nguồn văn hóa dân tộc” trong không gian số. Trong thế giới của các thuật toán, văn hóa chính là yếu tố vô cùng quan trọng tạo nên sự khác biệt và dấu ấn của một quốc gia. Việt Nam cần sử dụng AI để “số hóa” và bảo tồn toàn bộ kho tàng văn hóa dân tộc, biến các giá trị truyền thống thành tài sản số có giá trị kinh tế và sức lan tỏa mạnh mẽ. Văn hóa phải trở thành một ngành công nghiệp sáng tạo hiện đại, là nguồn cảm hứng cho các sản phẩm công nghệ Việt. Một dân tộc chỉ thực sự vươn mình khi họ tự tin vào gốc rễ của mình và sử dụng trí tuệ hiện đại để làm cho gốc rễ đó đâm chồi nảy lộc giữa khu vườn văn minh thế giới. Hiện đại hóa kiểu Việt Nam phải là một hành trình nhân văn, nơi công nghệ AI phục vụ con người, do con người và vì con người.

3. Kết luận

Tóm lại, hành trình hiện đại hóa của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc là một nhiệm vụ lịch sử đầy thách thức nhưng cũng tràn đầy cơ hội. Việt Nam, với tư cách là một quốc gia có truyền thống tự lực tự cường và tinh thần đổi mới không ngừng, hoàn toàn có khả năng tạo ra một mô hình hiện đại hóa của riêng mình: Mô hình hiện đại hóa Việt Nam trong kỷ nguyên AI. Tầm nhìn của Việt Nam đến năm 2045 không chỉ là những con số về thu nhập bình quân đầu người, mà cần là hình ảnh

một Việt Nam có hệ thống quản trị minh bạch, hiện đại; một nền kinh tế trí thức dựa trên AI đầy sáng tạo; một xã hội công bằng, và một môi trường sinh thái xanh, sạch, nơi con người có đầy đủ điều kiện phát triển cả về vật chất lẫn tinh thần. Khát vọng vươn mình của dân tộc chỉ có thể trở thành hiện thực khi chúng ta giải phóng được mọi nguồn lực của đất nước, từ tài nguyên tự nhiên đến năng lượng sáng tạo của mỗi người dân, dưới sự dẫn dắt của một tầm nhìn khoa học và bản lĩnh chính trị vững vàng. Hiện đại hóa Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phải là cuộc cách mạng của trí tuệ, nơi mà công nghệ AI trở thành công cụ để chúng ta thực hiện các lý tưởng xã hội chủ nghĩa về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc và tự do cho mọi người dân./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Nhân dân. (2025). *Xây dựng Trung tâm siêu tính toán AI quốc gia, đưa AI trở thành “trợ lý trí tuệ” phổ cập cho người dân*. <https://nhandan.vn/xay-dung-trung-tam-sieu-tinh-toan-ai-quoc-gia-dua-ai-tro-thanh-tro-ly-tri-tue-pho-cap-cho-nguoi-dan-post927397.html>.
2. Đinh Văn Trung (2025). *Hiện đại hóa ở Trung Quốc - Giá trị tư tưởng, lý luận và thực tiễn*. Tạp chí Lý luận Chính trị, số 572 (10/2025). 131-137.
3. Lê Đức Nguyên. (2025). Trung Quốc: Quá trình từ học hỏi đến sáng tạo công nghệ. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, 3, 50-53.
4. Jiang Chang. (2025). Phân tư lịch sử và nhìn lại giá trị về hiện đại hóa thế giới. *Học thuật Đông Nam*, 1, 1-16.
- Shen Xiangping. (2022). Nền tảng văn hóa truyền thống của con đường hiện đại hóa kiểu Trung Quốc. *Khoa học Xã hội Trung Quốc*, 8, 109-123.
5. Song Caifa. (2022). Logic thực tế, nội hàm phong phú và ý nghĩa thế giới của hiện đại hóa kiểu Trung Quốc: Học tập quán triệt tinh thần Đại hội Đảng lần thứ 20. *Nghiên cứu Đảng chính*, 6, 4-14.
6. Sun Daiyao. (2021). Bàn về con đường hiện đại hóa mới kiểu Trung Quốc và hình thái văn minh nhân loại mới. *Tạp chí Đại học Bắc Kinh (Triết học và Khoa học Xã hội)*, số 5, 16-24.
7. Văn phòng Thông tin Mạng Internet Quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. (2025). *Ý kiến của Quốc Vụ Viện về việc triển khai thực hiện sâu sắc hành động “AI+”*. https://www.cac.gov.cn/2025-08/27/c_1758018277755538.htm
8. Wang Wei. (2025). Mô hình hiện đại hóa của các quốc gia phương Tây và những khó khăn hiện đại. *Tiền tuyến*, 4, 28-31.
8. Zhang Yaoming. (2025). Mô hình phát triển hiện đại hóa và “Bẫy hiện đại hóa”. *Chiến tuyến Khoa học Xã hội*, 6, 219-234.
9. Zhao Bin & Ma Yuchen. (2024). “Giải thiêng” hiện đại hoá kiểu phương Tây và “tái thiêng” nghiên cứu khu vực và đất nước: Một sự phân tư về công lý môi trường. *Tạp chí Đại học Sư phạm Phúc Kiến (Triết học và Khoa học Xã hội)*, 6, 42-53.
9. Zhao Yiliang. (2023). Đặc trưng tính hiện đại của Hiện đại hoá kiểu Trung Quốc và con đường Trung Quốc. *Khoa học Xã hội Trung Quốc*, 3, 47-59.